

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
TRANG NGHIÊM, THANH TỊNH, BÌNH ĐẲNG, GIÁC KINH**

Phúc giảng lần thứ ba: Cô Lưu Tố Vân

Thời gian: 30/04/2024

Địa điểm: Tiểu viện Lục Hòa

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Tập 47

Chư vị đồng tu tôn kính, chào mọi người. A-di-đà Phật!

Hôm nay, tôi giảng kinh văn phẩm thứ mười lăm.

PHẨM THỨ MƯỜI LĂM: BỒ-ĐỀ ĐẠO TRÀNG

Kinh văn phẩm này nói về cây bồ-đề của đạo tràng Cực Lạc, từ trên ba phương diện sau:

Trước hết là diễn nói về sự quảng đại trang nghiêm của cây bồ-đề.

Tiếp theo diễn nói về diệu đức không thể nghĩ bàn của cây bồ-đề.

Cuối cùng nói, sở dĩ cây bồ-đề có diệu dụng không thể nghĩ bàn, đều là vì nguyện lực của đức Di-đà không thể nghĩ bàn.

Mời xem kinh văn:

Lại nữa, ở đạo tràng có cây bồ-đề cao bốn trăm vạn dặm, chu vi gốc cây rộng năm ngàn do-tuần, cành lá xòe ra bốn phía hai mươi vạn dặm, do hết thủy báu tự nhiên hợp thành.

Nơi đạo tràng của Phật có cây bồ-đề, cây bồ-đề này cao vô cùng. Cây báu được nói ở phẩm trước cũng rất cao, trong nguyện thứ bốn mươi một của đại sĩ Pháp Tạng nói, cây báu cao trăm ngàn do-tuần, nếu lấy một trăm nhân với một ngàn rồi nhân với do-tuần, vậy sẽ là bốn trăm vạn dặm, hoặc là cao hơn. Xem ra, trăm ngàn không phải là trực tiếp nhân với nhau, mà là nói có rất nhiều ngàn. Cây bồ-đề cao bốn trăm vạn dặm, chu vi thân cây năm ngàn do-tuần, cành lá xòe ra bốn phía hai mươi vạn dặm. Có người xét nét nói, cây quá cao, những chiếc lá này xòe ra không đủ rộng. Đó là do họ chưa xét đến, bên dưới còn có cây báu cực cao, lại không thể che mất ánh sáng mặt trời, cho nên cây mọc cao song không quá um tùm. Cây bồ-đề là do hết thủy các báu tự nhiên hòa hợp mà thành.

Mời xem kinh văn:

Hoa quả sum suê, ánh sáng chiếu khắp. Lại có các báu ma-ni đỏ xanh lục trắng, là vua trong các báu, dùng làm chuỗi anh lạc, khóa báu vân tុ trang hoàng các trụ báu. Kim, châu, chuông, đặc treo khắp trên cành. Lưới báu trân diệp giăng phủ bên trên. Trăm ngàn vạn sắc, chói ngời lẫn nhau, vô lượng tia sáng, chiếu diệp vô cực, hết thấy trang nghiêm tùy theo căn cơ mà ứng hiện.

Hoa và quả của cây bồ-đề nở rộ sum suê tươi tốt, bày ra cảnh tượng hân hoan tràn đầy sức sống, lại còn tỏa ánh sáng lớn, chiếu khắp hết thấy mọi nơi. Trên cây vô cùng trang nghiêm, có báu ma-ni đỏ, xanh, lục, trắng v.v. dùng làm chuỗi anh lạc, treo ở trên cây. Cây lại có trụ báu, giữa các trụ báu cần có sự nối kết, sự nối kết này gọi là “khóa”, thông thường là kết cấu bằng gỗ, sự nối kết ở nước Cực Lạc là báu vân tុ. Bản dịch thời Đường nói: “Có các báu sư tử, vân tុ, v.v. dùng để làm khóa.” Dùng loại khóa do báu vân tុ này kết thành để trang nghiêm trụ báu.

Lại dùng rất nhiều vàng ròng, trân châu, chuông, đặc, treo khắp trên các cành của cây bồ-đề. “Đặc” chỉ cho cái lưới bằng gỗ ở trong chuông, dùng để gõ chuông phát ra âm thanh. Lại giăng lưới báu trân diệp trên cây, phủ khắp bên trên cây bồ-đề. Ma-ni, anh lạc, cùng với vàng ngọc, chuông đặc được treo, và lưới báu trân diệp phóng ra trăm ngàn vạn quang minh, chiếu sáng lẫn nhau, trang nghiêm cho nhau, chiếu rọi lẫn nhau, tô điểm cho nhau, phóng vô lượng quang minh. Ánh quang minh rực rỡ, ánh sáng diệp kỳ tỏa ra và khu vực được chiếu đến đều không có giới hạn. Hết thấy tướng trang nghiêm, ứng khắp hết thấy căn cơ, biến hóa không giới hạn, tùy ý mà hiện ra.

Mời xem kinh văn tiếp theo:

Gió nhẹ khẽ lay, thổi qua các cành lá, phát ra vô lượng âm thanh diệu pháp. Âm thanh ấy lan truyền khắp các cõi Phật, thanh tịnh bi mẫn trong treo, vi diệu hòa nhã, tối thắng đệ nhất trong các âm thanh ở mười phương thế giới.

Đoạn kinh văn này hiển thị rõ công đức diễn nói diệu pháp không thể nghĩ bàn của cây báu ở thế giới Cực Lạc. “Gió nhẹ” là gió dịu nhẹ, ôn hòa, khẽ lay động, thổi đến ngàn cành vạn lá của cây bồ-đề, diễn tấu lên vô lượng âm thanh mỹ diệu, đều đang tuyên thuyết pháp vi diệu. “Âm thanh ấy lan truyền khắp”, âm thanh này lan tỏa truyền khắp các phương, trọn khắp hết thấy các cõi Phật.

Pháp âm do cây bồ-đề phát ra, thanh tịnh thông suốt, bi mẫn trong trẻo. “Bi mẫn trong trẻo”, trong trẻo là chỉ sự tươi sáng, vang vọng, bi mẫn trong trẻo có thể khiến người nghe sanh khởi tâm từ bi thương xót chúng sanh. Âm nhạc hay thường mang chút thương cảm. Chỗ này là chỉ tiết tấu âm nhạc tươi sáng rõ ràng, âm điệu trong trẻo sáng rõ. Bởi vì âm thanh tuyên diễn diệu pháp, cho nên âm thanh cũng trở nên vi diệu, sự tốt đẹp của nó đạt đến mức không thể tuyên nói. “Hòa nhã” là an hòa nhã chánh. Âm thanh an hòa liền khiến tâm người nghe an hòa. “Nhã” là thoát tục, “chánh” là lìa tà, không phải là âm thanh tà dâm phóng đảng của một số ca sĩ. Do vậy, âm thanh của thế giới Cực Lạc là tối thắng đệ nhất trong các âm thanh của mười phương thế giới.

Mời xem kinh văn tiếp theo:

Nếu có chúng sanh, thấy cây bồ-đề, nghe tiếng ngửi hương, nếm mùi vị quả, tiếp xúc với ánh sáng và bóng của cây, nghĩ đến công đức của cây, thì đều được sáu căn thanh triệt, không có các não hoạn, trụ bất thoái chuyển, cho đến thành Phật đạo. Lại do thấy được cây ấy, nên được ba thứ nhãn: một là âm hưởng nhãn, hai là nhu thuận nhãn, ba là vô sanh pháp nhãn.

Trước hết, chúng ta xem mười câu kinh văn đầu tiên:

“Nếu có chúng sanh, thấy cây bồ-đề, nghe tiếng ngửi hương, nếm mùi vị quả, tiếp xúc với ánh sáng và bóng của cây, nghĩ đến công đức của cây, thì đều được sáu căn thanh triệt, không có các não hoạn, trụ bất thoái chuyển, cho đến thành Phật đạo.”

Đoạn kinh văn này biểu thị công đức của đại nguyện Di-đà không thể nghĩ bàn; cõi Phật thành tựu thù thắng không thể nghĩ bàn; lợi ích từ pháp mà cây bồ-đề ban cho không thể nghĩ bàn.

Nếu có chúng sanh mắt thấy cây bồ-đề; tai nghe được âm thanh diệu pháp này; mũi ngửi được hương thơm của cây; lưỡi nếm được vị quả của nó; thân thể tiếp xúc với ánh sáng hoặc bóng của cây; ý căn đang nghĩ nhớ đến công đức của cây. Mắt tai mũi lưỡi thân ý, sáu căn đều được thanh tịnh không cấu uế, biện biệt thấu suốt không sót. Như tai và mắt, đối với âm thanh và sắc tướng, đều có thể hoàn toàn biện biệt, không bị sót, nên gọi là “triệt.”

Trong Hội Sớ nói, một người có thành kiến kiên cố, đối với những điều đúng đắn nghe không lọt tai, chính là do cấu uế nơi tai quá nặng. Đối với các loại âm thanh đều có thể nghe thấy, gọi là “triệt.” Năm căn còn lại có thể từ đó mà suy ra, về ý căn, ý căn không cấu uế là thanh, thấu suốt các pháp là triệt. “Không

có các não loạn”, trong Duy Thức Thuật Ký nói, không có các loại não loạn tạo nên làm lỗi, do vậy liền có thể an trụ nơi bất thoái chuyển, đạt đến quả Phật viên mãn.

Chúng ta xem tiếp năm câu kinh văn tiếp theo:

“Lại do thấy được cây ấy, nên được ba thứ nhãn: một là âm hưởng nhãn, hai là nhu thuận nhãn, ba là vô sanh pháp nhãn.”

Mấy câu kinh văn này càng hiển thị công đức và diệu dụng không thể nghĩ bàn của cây bồ-đề. Lại vì có thể nhìn thấy cây bồ-đề, nên có thể đạt được ba thứ nhãn: “một là âm hưởng nhãn, hai là nhu thuận nhãn, ba là vô sanh pháp nhãn”. Người thấy cây, có thể đắc vô sanh pháp nhãn, sự tăng thượng của thế giới Cực Lạc thật sự đạt đến đỉnh cao nhất.

Hàm nghĩa của ba thứ nhãn là:

1. Âm hưởng nhãn.

Ảnh Sớ nói, “vừa nghe âm thanh liền giải ngộ, biết âm thanh ấy như tiếng vang”. Từ âm thanh mà khai ngộ, biết hết thấy đều như tiếng vọng trong hang núi, chỉ là tiếng vọng mà thôi, căn bản không có người đang nói. Hiểu rõ ý nghĩa chân thật trên thì gọi là âm hưởng nhãn. Đây là cảnh giới của Bồ-tát Nhị địa trở lên.

2. Nhu thuận nhãn.

“Xả thuyên hương thật” gọi là nhu thuận nhãn. Dùng ngôn ngữ văn tự để biểu đạt nghĩa lý, gọi là “thuyên”. Hết thấy kinh luận, công án của Thiền tông, đều là ngón tay chỉ mặt trăng, những thứ này đều là thuyên. Có một số người cứ chấp chặt vào ngón tay này, muốn từ ngón tay tìm thấy mặt trăng, vậy thì đợi đến năm con lừa đi. Hiện nay, xả bỏ hết thấy ngôn ngữ văn tự, hai mắt nhìn thẳng vào mặt trăng, đây chính là “xả thuyên hương thật”. Chỉ có rời khỏi ngôn ngữ văn tự, nhập vào thật tướng, mới có thể đắc nhu thuận nhãn. Đây là cảnh giới của Bồ-tát Tứ địa, Ngũ địa và Lục địa.

3. Vô sanh pháp nhãn.

Chúng nhập thật tướng, lìa khỏi hết thấy tướng, an trụ trong pháp vô sanh, là việc của Bồ-tát Thất địa trở lên. Thấy cây bồ-đề liền đắc ba thứ nhãn này, đủ để chứng minh nguyện lực và công đức lực vô thượng của Di-đà đều không thể nghĩ bàn.

Trong Di-đà Sớ Sao nói, vô sanh pháp nhãn có hai loại:

Một là xét từ pháp

Các loại lý thể thực tế không khởi niệm, không tạo tác, thì gọi là vô sanh. Tâm có đầy đủ trí tuệ vô vi, an trụ vào lý thể, gọi là nhãn. “Pháp vô sanh” là lý thể chân như thật tướng viên ly sanh diệt. Trí tuệ chân thật an trụ bất động nơi lý thể này, gọi là vô sanh pháp nhãn. Trong Đại Trí Độ Luận nói: đối với thật tướng các pháp “vốn không sanh diệt”, một là tin; hai là thông đạt; ba là vô ngại; bốn là bất thoái, chính là vô sanh pháp nhãn.

Hai là xét về hạnh mà nói thì lên thêm một tầng nữa

Sớ Sao nói: “Bảo hạnh thuần thực, trí thâm hợp với lý, vô tướng vô công, rộng như hư không, trong như nước tĩnh. Vọng hoặc trong tâm thức, lắng yên không khởi, mới gọi là vô sanh.” “Bảo hạnh” ở đây là đối lại với “Tập hạnh” có công dụng mà nói. “Tập hạnh” là chỉ tâm tâm tinh tấn, niệm niệm khuyến tu, gắng sức dụng công, rơi vào đạo dụng công. Đạo không dụng công là không cần khởi ý động tâm, mà tự nhiên tùy ý nhập vào biển trí tuệ của Như Lai, đây là cảnh giới của Bồ-tát Bát địa.

Lúc này trí tuệ chân thật của tự tâm và lý thể thâm khế hợp nhau. Lý thể vô tướng, vô vi, vô công; hạnh không có cái thể nào khác, chỉ lấy trí tuệ làm thể, bởi vì trí tuệ và lý thể không hai, cho nên hạnh và lý tương đồng, cũng vô tướng, vô vi, vô công, vô tướng, đều rộng lớn như hư không, trong vắng như nước tĩnh lặng. Lúc này, mặt trời trí tuệ chiếu tỏ, các loại vọng hoặc của tâm thức tự nhiên không khởi, lúc này mới thật sự gọi là đắc vô sanh pháp nhãn.

Công đức của cây bồ-đề, có thể khiến người xem đạt đến địa vị Bát địa, chính là bởi vì Cực Lạc tức là Hoa Tạng; thế giới Hoa Tạng, nhất chân pháp giới, mười huyền môn, toàn bộ đều ở Cực Lạc. Toàn thể bao gồm cực bộ, đây là thường thức mà phụ nữ và trẻ con đều biết. Thế nhưng, cực bộ bao gồm toàn thể, chính là huyền môn của Hoa Nghiêm mà các nhà khoa học hiện đại chứng thực. Thấy cây chính là thấy được toàn thể thế giới Hoa Tạng, viên mãn đầy đủ hết thấy công đức. Thấy cây đặc nhãn, chẳng xem là kỳ lạ, hơn nữa đây là huyền môn “mượn sự hiển pháp sanh giải” trong mười huyền môn của Hoa Nghiêm. Từ sự tương cụ thể có thể khai tri kiến Phật, chỉ bày tri kiến Phật, lập tức ngộ nhập tri kiến Phật.

Năm xưa, Thích-ca Mâu-ni Phật trong hội Linh Sơn, đưa cảnh hoa lên cho mọi người nhìn, đại chúng đều ngơ ngác không hiểu, duy chỉ có đầu-đà Kim Sắc tức tôn giả Ca-diếp nhơn miệng cười, ngài đã khai ngộ, trở thành tổ sư đời thứ

nhất của Thiền tông. Đây chính là mượn sự vật để hiển pháp. Hoa là sự, điều mà ngài Ca-diếp ngộ được là pháp. Do vậy cây bồ-đề của thế giới Cực Lạc, bạn nhìn thấy rồi liền chứng vô sanh pháp nhẫn, cũng đều là mượn sự để hiển bày pháp.

Mời xem đoạn kinh văn cuối cùng:

Phật bảo A-nan, hoa quả cây cối và các chúng sanh nơi cõi Phật ấy làm các Phật sự. Đây đều do sức uy thần, sức bốn nguyện gồm: nguyện viên mãn, sáng rõ, kiên cố, rốt ráo của Phật Vô Lượng Thọ.

Phật bảo A-nan: thế giới Cực Lạc, hoa quả cây cối đều có thể làm Phật sự cho chúng sanh. Nguyên nhân là gì?

1. Do uy thần của Phật Vô Lượng Thọ có sức mạnh này, A-di-đà Phật đã thành Phật rồi, đức Di-đà có sức mạnh uy thần như thế.

2. Do sức bốn nguyện của Phật Vô Lượng Thọ. Đây là nguyện mà đức Di-đà đã phát trong quá khứ, nay đã thành hiện thực, cho nên có thể khiến chúng sanh khi nhìn thấy cây liên lạc ba thứ nhẫn. Sức bốn nguyện bao gồm:

Một, nguyện viên mãn. Trong Tịnh Ảnh nói: tâm phát nguyện là viên mãn đầy đủ, cho nên mọi sự thiết nghĩ cho chúng sanh đều đã nghĩ đến.

Hai, nguyện sáng rõ. Do quang minh và trí tuệ đều tương ưng với nhau.

Ba, nguyện kiên cố, là “tinh tấn không thoái chuyển”, không có tâm thoái chuyển.

Bốn, nguyện rốt ráo. Bởi vì ngài muốn độ hết tất cả hữu tình trong pháp giới, sự kỳ vọng ấy chính là độ hết tất cả chúng sanh, vì thế hết thảy nguyện này tất nhiên đều lấy bền bờ chân thật làm thể, từ trí tuệ chân thật mà phát sanh, đầy đủ phương tiện rốt ráo, có thể khiến khắp các chúng sanh đạt được lợi ích chân thật.

Tiếp theo, tôi nói về cảm ngộ học tập kinh văn phẩm thứ mười lăm:

Cảm ngộ thứ nhất: thế giới Tây Phương Cực Lạc là do tu mà có, không phải từ trên trời rơi xuống.

Ba lần viết bản thảo phúc giảng kinh Vô Lượng Thọ, mỗi khi viết đến sự tốt đẹp của thế giới Cực Lạc, tôi đều không tự chủ được mà phát ra lời tán thán từ tận đáy lòng: thế giới Tây Phương Cực Lạc thật tốt! Trong tâm tràn ngập sự tán thán, cảm ơn và hướng về.

Tán thán: tán thán thế giới Tây Phương Cực Lạc tốt đẹp như thế. Đây là một thế giới đặc biệt, là một thế giới khác biệt với tất cả.

Cảm ơn: thế giới Tây Phương Cực Lạc là trường đại học Phật giáo hạng nhất mà A-di-đà Phật đã dùng thời gian năm kiếp để kiến tạo cho chúng ta. Thế giới Tây Phương Cực Lạc là do tu mà có, không phải từ trên trời rơi xuống. Đại ân đại đức của A-di-đà Phật đối với chúng sanh, vô lượng kiếp rồi lại vô lượng kiếp cũng chẳng thể nói hết, ngôn ngữ của nhân loại quá nghèo nàn.

Ba câu nói ấy lại hiện ra trước mắt tôi:

A-di-đà Phật là người thân của chúng ta!

A-di-đà Phật là người thân duy nhất của chúng ta!

A-di-đà Phật là người thân duy nhất mà chúng ta có thể nương tựa!

Hương về: tôi mỗi ngày hương về thế giới Tây Phương Cực Lạc, bởi vì thế giới Tây Phương Cực Lạc là quê hương của chúng ta. Hôm nay viết đến bản thảo này, càng khiến tôi thêm nhớ Ân sư của tôi - lão pháp sư ^{thượng} Tịnh ^{hạ} Không, Ân sư của tôi đã về nhà rồi.

Nhớ lại lời sư phụ ngài đã nói, xin cúng dường cho các đồng tu, mong chúng ta cùng nhau cố gắng:

“Quê hương của chúng ta là thế giới Tây Phương Cực Lạc, xin đừng quên.”

“Chúng ta đến thế giới Cực Lạc vĩnh viễn ở cùng nhau.”

“Thế giới Cực Lạc của A-di-đà Phật là quê hương của chúng ta. Đến thế giới Cực Lạc mới tính, không đến thế giới Cực Lạc không tính.”

“Thế giới Cực Lạc là đại gia đình hòa thuận, an lạc. Hãy nhớ kỹ, nhớ kỹ! Bất kỳ sự vui hay không vui nào, đều biến mất tại cửa vào thế giới Cực Lạc, điều này luôn phải nhớ kỹ, đặc biệt phải nhớ kỹ!”

“Hãy nhớ kỹ rằng, tất cả đều là người một nhà, chúng ta phải thương yêu lẫn nhau.”

Những lời nói trên là lời khai thị của sư phụ ngài vào ngày 21 tháng 5 năm 2020. Các đồng tu, các bạn có nghe ra được ý vị hay không? Sư phụ ngài đang báo trước việc vãng sanh đó! Ngày 3 tháng 7 năm 2021, tôi đã biết một năm sau sư phụ sẽ ra đi. Việc này tôi không nói với bất kỳ ai. Hai tháng trước khi sư phụ ra đi, tôi đã tiết lộ một chút tin tức cho cư sĩ hộ pháp Bồ-đề Tâm. Có lẽ do viết

bài giảng này mà khởi lên sự linh cảm, tôi đã viết một bài “Cảm Niệm Ân Sư”, để bày tỏ nỗi nhớ vô tận của tôi.

Cảm Niệm Ân Sư:

*Vị thánh tặng một đời
Linh hồn của Phật giáo
Bậc trí giả một đời
Trí tuệ vô cùng
Biển đêm mịt mùng,
Một ngọn đèn
Một đời nhần nhục
Khí tiết cao thượng
Người con Trung Hoa
Lưu danh ngàn đời
Pháp giới tán thán:
Đấng đại hùng thời nay
Bậc thầy của trời người
Dốc sức đề xướng hòa bình
Lời nói và hành động
Đều một vai gánh vác
Giải thoát sanh tử
Độ chúng vô biên.
Biết rõ Ân sư
Ở ngay trước mắt
Lời dạy ân cần
Văng vẳng bên tai
Sứ mệnh trên vai
Con phải dũng cảm
Muôn vàn gian khó
Tựa như thanh thoi
Gia nghiệp Như Lai
Ai đến gánh vác?
Đệ tử số một
Trọng trách trên vai.
Con đường lục hòa
Không có điểm cuối*

*Đột phá vòng vây
Dững cảm tiến lên
Trở về Cực Lạc
Từ phụ tiếp đón
Liên trì hải hội
Cùng mừng đoàn viên
Cảm niệm Ân sư
Từ bi giáo huấn
Đệ tử ghi khắc
Vĩnh viễn không quên.*

Cảm ngộ thứ hai: tỳ-kheo Pháp Tạng có thể kiến tạo một thế giới Tây Phương Cực Lạc để giải quyết vấn đề sanh tử của chúng sanh, chúng ta có thể kiến tạo một tiểu viện Lục Hòa hoằng truyền chánh pháp của Thích-ca Mâu-ni Phật hay không?

1. Nguồn gốc của tiểu viện Lục Hòa.

Vào nửa cuối năm 2017, Bồ-đề Tâm nhóm họp bàn tính muốn xây nhà, tôi hỏi cô ấy: “Xây nhà gì? Tại sao phải xây nhà?” Cô ấy nói với tôi, xây ngôi nhà giống như tứ hợp viện ở Bắc Kinh. Có hai lý do: một là ông cụ (chỉ ông xã của tôi) lần đầu tiên đến đây vào năm 2011, đã nói với Bồ-đề Tâm: “Chỗ của cô ở đây rất tốt, cô xây nhà đi, tôi đến ở.” Lý do thứ hai là, tòa nhà nhỏ ba tầng mà chúng tôi ở lúc đó không có thiết bị sưởi ấm, Bồ-đề Tâm muốn xây một ngôi nhà có thiết bị sưởi ấm, không cần lên xuống cầu thang cho những người lớn tuổi ở.

Cô ấy nói làm liền làm, trước cuối năm đã xây xong nền móng, đợi mùa xuân năm sau có thể chính thức khởi công. Tôi khuyên ngăn cô ấy: “Đừng xây nữa, giải quyết vấn đề sưởi ấm của tòa nhà ba tầng một chút không phải là được sao?” Cô ấy nói: “Cũng không được, những vị lớn tuổi đều đã bảy mươi, tám mươi tuổi rồi, lên xuống lầu không tiện, cũng không an toàn.” Cô ấy nói: “Thưa cô, không xây ngôi nhà này con sẽ không an lòng, cô cứ để con xây đi.” Nghe lời cô ấy nói, khiến tôi cảm động: “Thật là một người con ngoan, có tâm hiếu thảo.”

Cuối tháng 3 năm 2018, tiểu viện khởi công, hoàn thành vào tháng 8 năm 2020. Bồ-đề Tâm nhờ tôi đặt tên cho tiểu viện, không cần động não suy nghĩ, tôi liền nói ra: “Gọi là tiểu viện Lục Hòa đi.” Bồ-đề Tâm nói: “Dạ, gọi là tiểu viện Lục Hòa, cái tên này hay.” Đây chính là nguồn gốc của tiểu viện Lục Hòa.

2. Nguồn gốc của đạo tràng lục hòa kính.

Năm 2019, cái tâm muốn xây đạo tràng lục hòa kính của tôi đã sống lại. Tôi không cam tâm để sự phụ ngãi rời khỏi chúng ta trong tiếc nuối cả đời chưa từng thấy một tăng đoàn hòa hợp nào. Tôi muốn lại liều một phen. Tâm trạng lúc đó thật là mâu thuẫn: không làm thì không cam tâm, cảm thấy có lỗi với sự phụ ngãi; làm mà lòng còn dư âm sợ hãi, bóng ma thất bại khi xây dựng lục hòa kính ở Quảng Châu lần đầu tiên cứ lảng vảng mãi không tan. Làm hay không làm đây? Tư tưởng đấu tranh rất kịch liệt. Vì sao tôi quyết định làm? Có hai yếu tố: một yếu tố là Bồ-đề Tâm có thái độ kiên quyết, Vu Thê Kiệt, cư sĩ Điều thể hiện kiên quyết ủng hộ; một yếu tố khác là, tôi nghĩ: việc gì cũng cần có người làm, làm thì luôn sẽ có hy vọng, không làm thì vĩnh viễn không có hy vọng. Làm thành công thì tổng kết kinh nghiệm, làm thất bại thì rút ra bài học. Thành công hay thất bại đều là tài sản quý báu.

Ngày 2 tháng 9 năm 2020, chúng tôi vào ở tiểu viện Lục Hòa, đạo tràng lục hòa kính chính thức khởi động. Đây chính là nguồn gốc của đạo tràng lục hòa kính.

3. Tiểu viện Lục Hòa xây dựng tăng đoàn lục hòa kính, đây là ý trời không thể làm trái.

Vì sao lại nói như vậy? Bởi vì điều này không phải do một người hay vài người nào đó cố ý nghĩ ra. Hãy bắt đầu từ việc tôi đến núi Lão Nhạc mà nói:

Năm 2015 và năm 2016, Bồ-đề Tâm hai lần mời tôi đến núi Lão Nhạc, cô ấy muốn giúp tôi chăm sóc ông nhà tôi, tôi không đến, bởi vì tôi biết chăm sóc ông xã vất vả nhường nào, tôi không muốn thêm phiền phức cho cô ấy. Lần mời thứ ba vào năm 2017, tôi đã đến, nhưng căn bản không có ý định ở lại đây lâu dài. Lúc đến là ngày 20 tháng 6, chỉ mang theo hai chiếc áo sơ-mi nhỏ để thay giặt, chuẩn bị ở hai tháng rồi về Cáp Nhĩ Tân. Hai tháng đã đến, ông xã không đi, nói: “Chỗ này rất tốt, hãy ở lại.” Vừa ở là đã hai năm.

Ngày 21 tháng 5 năm 2019, ông xã biết trước ngày giờ, tự tại vãng sanh, ông ấy đã ở đây thiếu một tháng là đủ hai năm. Bồ-đề Tâm nói với tôi, lúc ông cụ mới đến đã nói với cô ấy rằng: “Tôi đến chỗ cô sẽ không gây phiền phức cho cô, tôi ở hai năm là đi.” Lẽ nào là sự trùng hợp? Lẽ nào ông xã đã biết trước thời gian từ năm 2017? Tôi không biết, bởi vì ông ấy chưa từng nói với tôi. Những lời ông ấy nói, là sau khi ông ấy đi rồi, Bồ-đề Tâm nói với tôi.

Ông xã vãng sanh rồi, tôi vốn nên về Cáp Nhĩ Tân, nhưng tình hình lúc đó tôi không đi được. Vì sao vậy? Bởi vì năm 2019, tôi đang có giảng tọa chuyên đề

kinh Vô Lượng Thọ. Ngày 10 tháng 3 năm 2019, việc ghi âm ghi hình giảng tọa chuyên đề kinh Vô Lượng Thọ hoàn thành. Ngày 12 tháng 3 bắt đầu viết bản thảo phúc giảng kinh Vô Lượng Thọ lần thứ hai. Đến ngày 2 tháng 9 năm 2021, việc ghi âm ghi hình hoàn thành, kéo dài 462 ngày. Sau đó, lại tiếp đến việc viết bản thảo của những giảng tọa chuyên đề, cũng đều đã hoàn thành việc ghi âm ghi hình.

Bắt đầu từ ngày 2 tháng 4 năm 2023, tôi viết bản thảo phúc giảng kinh Vô Lượng Thọ lần thứ ba. Còn hai ngày nữa, đến ngày 2 tháng 11, đã viết được bảy tháng, mỗi ngày viết tám tiếng, đã viết xong kinh văn phẩm thứ mười lăm. Mười lăm phẩm kinh văn tổng cộng đã viết 47 tập.

Tôi có ba sứ mệnh:

1. Giới thiệu lão pháp sư ^{thượng} Tịnh ^{hạ} Không chân thật cho hết thầy chúng sanh hữu duyên.

2. Hoằng dương pháp môn Tịnh độ niệm Phật, hoằng dương bản hội tập kinh Vô Lượng Thọ.

3. Xây dựng tăng đoàn lục hòa kính, làm ra tám gương tốt cho chúng sanh.

Đây là sứ mệnh lịch sử mà thời đại ban cho tôi, tôi phải dốc hết sức hoàn thành ba sứ mệnh này để báo ơn Phật, báo ơn thầy, báo ơn chúng sanh. Xây dựng đạo tràng lục hòa kính ở tiểu viện Lục Hòa, không phải là vọng tưởng cá nhân, không phải là danh văn lợi dưỡng, mà là nhu cầu của chúng sanh, là sự sắp xếp tuyệt diệu của mười phương chư Phật Như Lai. Thành lập đạo tràng lục hòa kính ở tiểu viện Lục Hòa, đây là ý trời không thể làm trái.

4. Công đức hộ pháp của Bồ-đề Tâm không thể thiếu, tôi sâu sắc cảm ơn cô ấy.

Cả đời này của tôi, việc kém cỏi nhất chính là nịnh bợ người khác. Lời tán thán của tôi đối với Bồ-đề Tâm, là sự bộc lộ tự nhiên của tình cảm chân thật của tôi. Để mọi người tin tưởng hơn, tôi xin công bố danh sách các bài giảng từ năm 2017 đến năm 2024 cho mọi người xem, không biết mọi người có hiểu dụng ý của tôi không?

Tiếp theo, tôi sẽ đọc danh sách cho mọi người nghe:

Danh sách các giảng tọa từ năm 2017 đến năm 2024

1. Hoa Sen Nở, 6 tập, từ ngày 09/09/2017 đến ngày 16/09/2017

2. Chí Rộng Khấp Hư Không, Tình Từ Bi Tha Thiết, 5 tập, từ ngày 13/12/2017 đến ngày 11/01/2018
3. Chân Tình Vô Hạn, Đại Ái Vô Cương, 5 tập, từ ngày 06/02/2018 đến ngày 08/02/2018
4. Trí Giả Phi Phàm, 6 tập, từ ngày 08/02/2018 đến ngày 11/02/2018
5. Phúc giảng kinh Vô Lượng Thọ lần thứ nhất, 70 tập, từ ngày 12/03/2018 đến ngày 25/05/2018
6. Giảng tọa chuyên đề kinh Vô Lượng Thọ, 33 tập, từ ngày 22/02/2019 đến ngày 10/03/2019
7. Uống Trà Trò Chuyện Sau Bữa Cơm, 9 tập, từ ngày 07/10/2019 đến ngày 11/10/2019
8. Tắm Minh Trong Pháp Ngộ Được Tâm, 10 tập, từ ngày 13/04/2020 đến ngày 12/05/2020
9. Vô Tranh Vô Cầu Diễn Lục Hòa, 1 tập, vào ngày 01/07/2020
10. Thường Thức Ly Trà Nhặt, 9 tập, từ ngày 29/10/2020 đến ngày 3/10/2022
11. Phúc giảng kinh Vô Lượng Thọ lần thứ hai, 100 tập, từ ngày 21/11/2020 đến ngày 21/08/2021
12. Giảng tọa hội nghị tôn giáo toàn quốc, 1 tập, vào ngày 02/01/2022
13. Giác Ngộ Ngày Xuân, 1 tập vào ngày 21/02/2022
14. Học tập tám gương tốt của Ân sư: Cảm Tạ Ân sư Giáo Hóa Con, 10 tập, từ ngày 03/10/2021 đến ngày 21/03/2022
15. Hoài niệm sư phụ Giác Ngộ vãng sanh tròn mười năm, 11 tập, từ ngày 16/04/2022
16. Thích-ca Sở Dĩ Xuất Hiện Ở Đời, Chỉ Để Nói Biển Bồn Nguyên Của Di-đà, 7 tập, từ ngày 08/05/2022 đến ngày 06/07/2022
17. Ánh Sáng Giác Ngộ Chiếu Xa, tâm đắc học tập về sáu sự nghiệp lớn của lão pháp sư, 4 tập, từ ngày 12/09/2022 đến ngày 15/09/2022
18. Lý Niệm Và Thực Tiễn, 11 tập, từ ngày 08/10/2022 đến ngày 04/12/2023

19. Bài phát biểu của chủ tịch Tập tại đại hội 20, 4 tập, từ ngày 20/10/2022 đến ngày 31/10/2022

20. Học tập 5 bài khai thị quan trọng vào năm 2020 của lão pháp sư ^{thượng} Tịnh ^{hạ} Không, 1 tập, vào ngày 11/11/2023

21. Thẻ hội tâm đắc từ việc học tập tư tưởng văn hóa của chủ tịch Tập, 3 tập, từ ngày 24/03/2024 đến ngày 26/03/2024

22. Phúc giảng kinh Vô Lượng Thọ lần thứ ba, 90 tập, từ ngày 04/04/2024 đến ngày 24/05/2024.

Các đồng tu đã hiểu ra ý của tôi chưa? Tại sao tôi lại nói những lời này? Không phải tôi đang tự kể công và khen ngợi mình, không phải là khoe khoang thành tích của mình, bởi vì hoàn toàn không cần những thứ này. Tôi nói những lời này, chính là muốn nói với mọi người: công đức hộ pháp của Bồ-đề Tâm chẳng thể thiếu, tôi sâu sắc cảm ơn cô ấy, mọi người cũng phải sâu sắc cảm ơn cô ấy.

Tôi đến núi Lão Nhạc đã hơn 6 năm rưỡi rồi, gần như toàn bộ thời gian đều dành cho việc viết bản thảo, giảng bản thảo, ghi âm ghi hình. Tôi có thể viết ra nhiều thứ như vậy, giảng ra nhiều thứ như vậy, công lao này của ai? Công lao của Bồ-đề Tâm. Cô ấy đã đảm bảo thời gian mà tôi cần. Không hề dễ dàng, thật sự không dễ dàng! Cô ấy là linh hồn của tiểu viện Lục Hòa, không có linh hồn, tiểu viện Lục Hòa sẽ không tồn tại. Tôi tin rằng Bồ-đề Tâm nhất định sẽ dẫn dắt đội ngũ hộ pháp, kiến tạo tiểu viện Lục Hòa thành ngôi nhà hạnh phúc mà chúng sanh pháp giới cùng nhau chung hưởng.

Tiết học này giao lưu đến đây, cảm ơn mọi người. A-di-đà Phật!